

Bản án số: **128/2019/HSST**
Ngày: 12/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Lê Thụy

Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền -

Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 115/2019/HSST, ngày 13/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn Ph** (tên gọi khác: V), sinh năm 1996

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn V1 và bà Nguyễn Thị Trúc M; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 22/10/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Trần Minh K, sinh ngày 16/4/2001

Địa chỉ: thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

2/ Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

3/ Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1974

Địa chỉ: thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

(Có mặt bà M và ông Đ, vắng mặt ông K)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 21/10/2019 Võ Văn Ph một mình đi đến ngã ba Duồng trên đường QL1A thuộc xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận tìm gặp một người thanh niên tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 02 gói ma túy đá, L đồng ý và bán cho Ph 02 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Ph mang số ma túy đá vừa mua được cất giấu trong người mục đích để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 21/10/2019, Trần Minh K

(bạn của Ph) gọi vào số thuê bao 0367809308 của Ph hỏi mua 01 gói ma túy đá, Ph đồng ý và hẹn K đến trước cổng nhà nghỉ S thuộc thôn N, xã I, huyện T, tỉnh Bình Thuận để giao hàng. Sau đó, Ph đi đến điểm hẹn và bán cho K 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 20 phút ngày 22.10.2019 Võ Văn Ph cất giấu 01 gói ma túy đá đi đến nhà nghỉ S thuộc thôn N, xã I, huyện T, tỉnh Bình Thuận để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Trần Minh K khai nại: vào khoảng 13 giờ ngày 21.10.2019, Trần Minh K (bạn của Ph) gọi vào số thuê bao 0367809308 của Ph hỏi mua 01 gói ma túy đá, Ph đồng ý và hẹn K đến trước cổng nhà nghỉ S thuộc thôn N, xã I, huyện T, tỉnh Bình Thuận để giao hàng. Sau đó, người thanh niên tên M1 (không rõ lai lịch) đi đến điểm hẹn và bán cho K 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Võ Văn Ph không thừa nhận Ph đã bán ma túy cho K, qua công tác xác minh thì không xác định được người tên M1 và đây chỉ là lời khai duy nhất của K ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ xác định Võ Văn Ph đã bán ma túy lần thứ hai cho Trần Minh K.

Lời khai nhận của Võ Văn Ph phù hợp với lời khai của Trần Minh K, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, đủ chứng cứ xác định Võ Văn Ph đã 01 lần bán 01 gói ma túy đá cho Trần Minh K thu lợi 200.000 đồng và 01 lần tàng trữ 01 gói ma túy đá có khối lượng 0,3285 gam trong người để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 693/KLGD-PC09 ngày 28.10.2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,3285 gam là Methamphetamine.

Quá trình điều tra Võ Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 121/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị: áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn Ph từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Ph phải chấp hành chung cho cả hai tội là từ 36 đến 48 tháng tù.

Đối với Trần Minh K đã mua ma túy của Võ Văn Ph để sử dụng và Nguyễn Đình Đ có hành vi sử dụng chung ma túy với K Cơ quan điều tra đã có văn bản và sao trích hồ sơ chuyển về địa phương xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Riêng người người đàn ông tên L ở khu vực ngã ba Duồng trên đường QL1A thuộc xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận đã bán Methamphetamine cho Võ Văn Ph do không rõ nhân thân lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau

Lời nói sau cùng: bị cáo Ph đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Văn Ph đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào ngày 21/10/2019 Võ Văn Ph đã bán 01 gói Methamphetamine cho Trần Minh K thu lợi 200.000 đồng và ngày 22/10/2019 Võ Văn Ph cất giấu 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,3285 gam trong người mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,3285 gam là Methamphetamine.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của Võ Văn Ph là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo phạm hai tội nên phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo và đã tự khai nhận về hành vi mua bán ma túy đá trước đó, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong khung hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon kích thước 1,5cm x 04cm đã cất lấy mẫu và 0,1886 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm Ph trong Ph bì số 963 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là vật không có giá trị sử dụng và cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen sử dụng số thuê bao 0367809308 của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước

Đổi với số tiền 6.100.000 đồng thu giữ (trong đó có 200.000.000 đồng là tiền bán ma túy nên tịch thu sung công, còn lại 5.900.000 đồng là tiền hợp pháp bị cáo nên hoàn trả cho bị cáo)

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Võ Văn Ph 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Ph phải chấp hành chung cho cả hai tội là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2019.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon kích thước 1,5cm x 04cm đã cắt lấy mẫu; 0,1886 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm Phong trong Phong bì số 963 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen sử dụng số thuê bao 0367809308 (tang vật hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 12/11/2019 với Công an huyện Tuy Phong)

Tịch thu sung công quỹ số tiền 200.000 đồng trong tổng số tiền 6.100.000 đồng theo biên lai nộp tiền số 002385 ngày 28/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Hoàn trả cho bị cáo số tiền 5.900.000 đồng trong tổng số tiền 6.100.000 đồng theo biên lai nộp tiền số 002385 ngày 28/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

Thanh Nữ Kiều Oanh